

Số: /BC-UBND P.Nguyễn Trãi, ngày tháng năm

## BÁO CÁO

### Kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 tháng 4 năm 2024 trên địa bàn phường Nguyễn Trãi

Kính gửi: Công an thành phố Kon Tum

Thực hiện Công văn số 590/CATP-QLHC ngày 16/4/2024 của Công an thành phố Kon Tum về việc đề nghị các đơn vị, phòng ban báo cáo kết quả triển khai, thực hiện Đề án 06 của Chính phủ tháng 4 năm 2024. Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi báo cáo kết quả cụ thể như sau:

#### I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

##### 1. Kết quả tham mưu, chỉ đạo, triển khai:

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-TCT, ngày 29/2/2024 của Tổ công tác triển khai Đề án 06 thành phố Kon Tum về triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thành phố Kon Tum năm 2024. Tổ công tác Ủy ban nhân dân phường đã ban hành Kế hoạch số 40/KH-TCT ngày 13/3/2024 về triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng về dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 -2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn phường Nguyễn Trãi năm 2024.

##### 2. Kết quả triển khai thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến:

a) Đối với công tác giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến: (25 dịch vụ công thiết yếu và 28 dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ kèm theo). Cụ thể:

\* Lĩnh vực đăng ký thường trú:

- Đăng ký thường trú: 15 hồ sơ (trực tuyến: 15 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; trực tiếp: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%)

- Điều chỉnh thông tin cư trú: 02 hồ sơ (trực tuyến: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%; trực tiếp: 02 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%).

- Khai báo thông tin cư trú: 00 (trực tuyến: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%; trực tiếp: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%).

- Tách hộ: 00 (trực tuyến: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%; trực tiếp: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%).

- Xác nhận thông tin cư trú: 00 (trực tuyến: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%; trực tiếp: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%).

- Xóa đăng ký thường trú: 00 (trực tuyến: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%; trực tiếp: 0 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0%).

\* Lĩnh vực đăng ký tạm trú:

Hồ sơ đăng ký tạm trú thu nhận: 08 hồ sơ. (Hồ sơ trực tuyến: 05 hồ sơ, đạt tỷ lệ 63%; hồ sơ trực tiếp: 03 hồ sơ, đạt tỷ lệ 37%)

\* Hồ sơ thông báo lưu trú: 00

\* Hồ sơ thông báo tạm vắng: 00

\* Lĩnh vực hộ tịch:

- Đăng ký khai sinh: 8 hồ sơ

- Đăng ký khai tử: 4 hồ sơ

- Đăng ký kết hôn: 6 hồ sơ

b) Đối với công tác số hóa hồ sơ: *(từ ngày 10 tháng 03 năm 2024 đến ngày 10 tháng 04 năm 2024)*

Tổng số hồ sơ tiếp nhận 69 hồ sơ, đã số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ 68 hồ sơ (đạt 98,55%). Đã số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính là 65/65 tổng hồ sơ đã giải quyết (đạt 100%).

c) Triển khai thực hiện 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông: *(từ ngày 10 tháng 3 năm 2024 đến ngày 10 tháng 04 năm 2024)*

Đã đăng ký liên thông 02 nhóm TTHC với 109 hồ sơ, cụ thể:

- Thủ tục liên thông về đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất *(trợ cấp tuất và trợ cấp mai táng)*/hỗ trợ chi phí mai táng/hưởng mai táng phí: 00 hồ sơ;

- Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú: 0 hồ sơ;

- Liên thông thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi: 08 hồ sơ

### 3. Nhóm phát triển kinh tế xã hội:

- Trong lĩnh vực y tế:
  - + Số cơ sở được trang bị đầu đọc QR: 00
  - + Từ ngày 10/3/2024 - 10/4/2024: Có 00 người sử dụng thẻ CCCD gắn chip, ứng dụng VNeID thay thế BHYT trong khám chữa bệnh.
  - + Giá trị thanh toán không dùng tiền mặt tính đến 10/4/2024: VNĐ

**4. Phát triển công dân số:** (số liệu trên hệ thống Định danh điện tử tính đến ngày 10 tháng 4 năm 2024):

- Thu nhận 704 hồ sơ định danh điện tử mức 1
- Thu nhận 3.075 hồ sơ định danh điện tử mức 2

### 5. Xây dựng Hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung:

\* Kết quả cụ thể (tính từ ngày 10 tháng 3 năm 2024 đến ngày 10 tháng 4 năm 2024):

- Đã đăng ký trên hệ thống phần mềm hộ tịch được 27 hồ sơ. Trong đó: Đăng ký khai sinh 08 hồ sơ; Đăng ký kết hôn 06 hồ sơ; Đăng ký khai tử 04 hồ sơ; Đăng ký nhận cha, mẹ, con 0 hồ sơ; Đăng ký cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 09 hồ sơ; Cải chính hộ tịch 0 hồ sơ.

- Số hóa Sổ hộ tịch đã và đang tiến hành nhập lên hệ thống phần mềm hộ tịch 158 của Bộ Tư pháp: 92 hồ sơ.

- Tính từ ngày triển khai ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 10 tháng 4 năm 2024 đã cập nhập trên hệ thống phần mềm hộ tịch 158 của Bộ Tư pháp 378/378, đạt 100%.

**6. Kết quả triển khai các mô hình thực hiện Đề án 06:** (theo Kế hoạch số 30/KH-TCT, ngày 27/11/2023 của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 thành phố)

STT	MÔ HÌNH	KẾT QUẢ TRIỂN KHAI	KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC	GHI CHÚ
I.	Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến (02 mô hình)			

1	<p><b>Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đã hướng dẫn người dân thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, đăng ký, sử dụng tài khoản định danh và xác thực điện tử.</li> <li>- Thông qua địa chỉ này, người dân có thể thực hiện được ngay hàng chục dịch vụ công thiết yếu như: đăng ký thường trú, lưu trú, tạm trú, tạm vắng, xác nhận thông tin cư trú. Kết quả đã hướng dẫn và giải quyết.</li> <li>- Thường trú trong đó 96 hồ sơ đăng ký trực tuyến qua dịch vụ công, trong đó phối hợp giải quyết 36 hồ sơ liên thông trực tuyến</li> <li>- Tạm trú: 10 hồ sơ đăng ký trực tuyến qua dịch vụ công</li> <li>- Lưu trú: Tiếp nhận qua VNEID: 10 trường hợp</li> <li>- Đăng ký khai sinh: 26 trường hợp</li> <li>- Đăng ký khai tử: 05 trường hợp</li> <li>- Đăng ký kết hôn: 09 trường hợp</li> <li>- Liên thông đăng ký khai tử - Xóa đăng ký thường trú - Trợ cấp mai táng phí: 04 trường hợp</li> </ul>		
2	<p><b>Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh</b></p>	<p>Đã triển khai thực hiện Kết quả thực hiện: 419 trường hợp</p>		

	<b>nghiệp tham gia môi trường số</b>			
<b>II. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế xã hội (04 mô hình)</b>				
<b>1</b>	<b>Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNeID</b>	Đã triển khai thực hiện	Chưa có máy quét mã vạch	
<b>2</b>	<b>Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn; Nhà khách; Nhà công vụ</b>	<p>- Ban Chỉ đạo Tổ Đề án 06 của Phường đã thực hiện hướng dẫn lưu trú qua phần mềm ASM tại nhà nghỉ Hương Quê, homestay Vườn Thu. Việc triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM sẽ có nhiều tiện ích trong quản lý cơ sở lưu trú, quản lý khách lưu trú tại cơ sở, quản lý các dịch vụ cung cấp và quản lý nhân viên.</p> <p>Đó là một quy trình từ khi tiếp nhận khách lưu trú tới khi trả phòng.</p> <p>- Việc tiếp nhận thông tin khách lưu trú đã được tích hợp cùng chức năng quét mã QR trên thẻ CCCD giúp việc tiếp nhận được nhanh chóng, thuận tiện nhất.</p> <p>- Do cơ sở đã cũ, ít được sử dụng nên không có trường hợp nào báo cáo qua phần mềm ASM.</p>		
<b>3</b>	<b>Mô hình 11: Triển khai</b>	Chưa triển khai thực hiện		

	<b>nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh</b>			
<b>4</b>	<b>Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Cơ sở khác)</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trên địa bàn có 01 cơ sở cầm đồ (đã dừng hoạt động năm 2021)</li> <li>- Không có cơ sở dịch vụ bảo vệ</li> </ul>		
<b>III. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (04 mô hình)</b>				
<b>1</b>	<b>Mô hình 23: Đảm bảo điều kiện công dân số</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cùng với sự chỉ đạo sát sao từ UBND Thành phố. Tổ đề án 06 của Phường đã ban hành các văn bản tổ chức triển khai và tuyên truyền công dân làm căn cước công dân gắn chip gắn với thực hiện đăng ký ứng dụng VneID, làm định danh cá nhân mức</li> <li>- Tích cực tuyên truyền về tác dụng, hiệu quả của Mô hình “Công dân số” để giúp nhân dân hiểu được tầm quan trọng của việc cấp thẻ CCCD gắn chip điện tử; ứng dụng VNeID; và kích hoạt tài khoản định danh VNeID mức</li> <li>- Phối hợp trong công tác triển khai thực hiện Mô hình “Công dân số” trên</li> </ul>		

		<p>địa bàn phường. Phát huy tinh thần tự giác, sáng tạo, đề xuất sáng kiến, kịp thời phát hiện các tấm gương điển hình tiên tiến trong công tác xây dựng công dân số.</p> <p>- Kết quả thu nhận: + 708 trường hợp mức độ 1 + 3.054 trường hợp mức độ 2</p> <p>- Kết quả kích hoạt: + 684 trường hợp mức độ 1 + 3.003 trường hợp mức độ 2</p>		
2	<p><b>Mô hình 29: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID</b></p>	<p>- Việc triển khai tổ giác tin báo tội phạm qua ứng dụng VNeID nhằm tạo điều kiện thuận tiện cho người dân, các tổ chức đồng thời nâng cao hiệu quả giải quyết tin báo tổ giác tội phạm, phát huy tối đa phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.</p> <p>- Việc gửi lại trên VNeID sẽ giúp vụ việc được các cơ quan liên quan biết, cùng phối hợp nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết. Thông qua sàng lọc, các đơn vị tiếp nhận nhanh chóng giải quyết, chủ động trong phòng, chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn.</p> <p>- Thống kê trên địa bàn thì chưa có TH nào gửi tin báo tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNeID.</p>		

3	<b>Mô hình 31:</b> <b>Triển khai hệ thống quản lý trường học:</b> <b>Xác thực thông tin giáo viên và học sinh;</b> <b>Cho phép giáo viên đăng nhập bằng tài khoản VNeID (SSO); Quản lý điểm, lịch học...</b>	Chưa triển khai thực hiện, Các trường đã triển khai thực hiện các phần mềm quản lý của Ngành giáo dục.		
4	<b>Mô hình 33:</b> <b>Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID</b>	Đã triển khai thực hiện		
IV. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cải cách TTHC (02 mô hình)				
1	<b>Mô hình 35:</b> <b>Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, như:</b>	Đã triển khai thực hiện tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của phường		



	<b>Hộ tịch, lao động xã hội, các tổ chức, đoàn hội.... Phục vụ cải cách TTHC.</b>			
2	<b>Mô hình 36: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua VNeID</b>	Chưa triển khai thực hiện		

### **7. Công tác tuyên truyền:**

Tổ chức tuyên truyền trực tiếp cho 05 tổ dân phố 05 lượt với 90 người tham dự, tổ chức tuyên truyền trên Hệ thống loa truyền thanh của phường 8 buổi. Chủ yếu tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt trực tiếp khi công dân liên hệ thực hiện thủ tục hành chính tại trụ sở UBND phường và trụ sở Công an phường. Thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn tập trung vào các buổi họp tổ và trên Hệ thống loa truyền thanh.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm:**

Việc triển khai thực hiện Đề án 06 đã góp phần đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc, trong giải quyết TTHC làm giảm chi phí trong thực hiện các dịch vụ công, giảm hồ sơ thủ tục của người dân khi đi thực hiện giao dịch.

### **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Trình độ CNTT của đội ngũ CB,CC; CBCS còn hạn chế, không có cán bộ chuyên trách về CNTT nên chưa bảo đảm đầy đủ dịch vụ công thiết yếu theo yêu cầu đề ra; từ khi dịch vụ công được triển khai chưa có lớp tập huấn nào để hướng dẫn cán bộ thực hiện mà chỉ thông qua công văn để triển khai.

- Địa bàn phường hiện nay có 05 tổ dân phố với 85% dân cư trên địa bàn đều có đạo, chủ yếu sinh sống bằng nghề nông, các dịch vụ thương mại nhỏ lẻ, đời sống còn gặp nhiều khó khăn, người dân không có điều kiện tiếp xúc nhiều với máy tính, điện thoại thông minh nên rất e ngại khi tiếp cận DVCTT.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao về triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa

bàn phòòng bảo đảm tiến độ, chất lượng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố; tăng cường nguồn lực và tổ chức sắp xếp, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo năng lực, trình độ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Tăng cường công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về các dịch vụ công trực tuyến đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, đảng viên và người dân nhằm tạo sự lan tỏa, đồng thuận để triển khai một cách đồng bộ, hiệu quả trên địa bàn; khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số, nhất là tạo lập danh tính điện tử, cài đặt, sử dụng, thực hiện các dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công quốc gia nhằm nâng tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ trực tuyến trong thời gian tới góp phần thực hiện thành công Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn thành phố.

3. Tổ chức thực hiện đảm bảo tiến độ việc triển khai các dịch vụ công trực tuyến theo đúng chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và địa phương nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính. Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 tháng 4 năm 2024 của UBND phường Nguyễn Trãi./.

**Nơi nhận:**

- Như trên (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Công an phường;
- Bộ phận TN&TKQ TP phường (t/h);
- Lưu: VT, UBND.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phan Thành Trung**